

Bản án số: 41/2017/DS-ST
Ngày 26-10-2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Sỹ Trinh

Ông Trịnh Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hường - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/QĐXX-ST ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hoàng H; Sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ M, khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn K; Sinh năm 1974; Cư trú tại: Tổ N, khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/8/2017 và tại bản tự khai, nguyên đơn Nguyễn Hoàng H trình bày:

Ngày 30/7/2015 âm lịch, ông H có cho ông Nguyễn K vay số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) hạn 12 tháng, thỏa thuận lãi suất sẽ tính khi trả nợ. Đến ngày 30/3/2016 âm lịch, ông K vay thêm 5.000.000 đồng (Năm

triệu đồng) hạn 30 ngày sẽ trả hết tổng số nợ gốc là 20.000.000 đồng. Lúc này ông K có tính thêm tiền lãi cho ông H kể từ ngày vay lần đầu là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) và ghi tổng số tiền nợ gốc và lãi là 22.500.000 đồng. Ông H xuất trình giấy vay tiền và cho rằng ông K tự viết và ký tên. Kể từ ngày vay lần đầu tiên đến nay ông K chưa trả cho ông H được khoản tiền nào mặc dù đã quá thời hạn hạn trả nên ông H yêu cầu Tòa án buộc ông K phải có trách nhiệm trả cho ông số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

Ông H chỉ yêu cầu một mình ông K phải trả nợ. Ngoài ra, ông H không còn yêu cầu nào khác.

Tại bản tự khai ngày 24/10/2017, bị đơn Nguyễn K trình bày:

Ông đồng ý trả nợ cho ông H số tiền 20.000.000 đồng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế hiện tại khó khăn nên ông đề nghị được trả dần hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi trả hết nợ. Đây là khoản nợ của riêng ông nên một mình ông sẽ có trách nhiệm trả nợ cho ông H.

Ngoài ra, ông K không còn yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài phát biểu quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

+ Đối với Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm.

+ Đối với nguyên đơn, bị đơn: Đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Hoàng H buộc ông Nguyễn K phải trả số tiền vay ngày 30/7/2015 là 15.000.000 đồng và ngày 30/3/2016 là 5.000.000 đồng, tổng cộng là 20.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi. Ông H đã cung cấp 01 giấy vay tiền viết tay được lập ngày 30/7/2015 có chữ ký của ông K. Tại bản tự khai ngày 24/10/2017, ông K thừa nhận đồng ý trả cho ông H số tiền 20.000.000 đồng nên có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Đối với yêu cầu của ông K đề nghị trả dần số tiền trên mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ nhưng không được ông H đồng ý nên yêu cầu này không được chấp nhận.

Vì vậy, áp dụng các Điều 471, 474, 478 Bộ luật dân sự 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, buộc ông K phải trả cho ông H số tiền 20.000.000 đồng. Ông K phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

[2] Nguyên đơn Nguyễn Hoàng H cho rằng có cho bị đơn Nguyễn K vay tiền, hết thời hạn nhưng bị đơn vẫn không trả nên làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Theo quy định tại Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự thì nguyên đơn có quyền khởi kiện.

[3] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu cầu bị đơn phải trả cho mình số tiền đã vay, không yêu cầu trả lãi, ngoài ra bị đơn không còn yêu cầu nào khác nên đây là vụ án dân sự có quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Bị đơn Nguyễn K hiện đang cư trú tại tổ N, khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Hoàng H buộc bị đơn Nguyễn K phải trả số tiền nợ gốc đã vay 20.000.000 đồng, vay thành hai lần, có hẹn thời gian trả nợ theo giấy vay tiền ngày 30/7/2015 âm lịch. Tại bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt, ông K thừa nhận và đồng ý trả số tiền nợ 20.000.000 đồng cho ông H. Hội đồng xét xử căn cứ vào sự thừa nhận của bị đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy hợp đồng vay tiền giữa các bên là có thật và đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi, tuy nhiên nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả lãi và bị đơn cũng không có ý kiến gì nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông Nguyễn K phải trả cho ông Nguyễn Hoàng H số tiền nợ gốc 20.000.000 đồng là phù hợp.

Ông H không yêu cầu ông K phải trả tiền lãi của số tiền nợ gốc nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông K trình bày do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông đề nghị được trả nợ dần, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ nhưng không được ông H đồng ý nên yêu cầu của ông K không có cơ sở chấp nhận.

Ông H chỉ yêu cầu một mình ông K phải có nghĩa vụ trả nợ, ông K cũng cho rằng đây là khoản nợ riêng của ông nên ông đồng ý mình ông có nghĩa vụ trả nợ cho ông H nên buộc ông K phải có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc 20.000.000 đồng cho ông H là phù hợp.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông K phải chịu 1.000.000 đồng.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng Điều 471, Khoản 1 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/IBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

[2] Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Hoàng H.

Buộc ông Nguyễn K trả cho ông Nguyễn Hoàng H số tiền nợ gốc 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

[3] Án phí:

- Ông Nguyễn K phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Ông Nguyễn Hoàng H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002221 ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài.

[4] Về nghĩa vụ thi hành án:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về hướng dẫn thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- CCTHADS thị xã Đồng Xoài;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Hương Giang